

## **Chất lượng nước: Yêu cầu chung về bảo vệ nước mặt khỏi bị nhiễm bẩn.**

### *Water quality - General requirements for protection of surface water against pollution*

1. Phạm vi áp dụng  
Tiêu chuẩn này áp dụng cho nước mặt và quy định các yêu cầu chung đối với việc chống nhiễm bẩn nước mặt. Tiêu chuẩn này không áp dụng đối với nước biển.
2. Để bảo vệ nước mặt trên phạm vi nền kinh tế quốc dân phải thực hiện các biện pháp kinh tế, kĩ thuật và pháp luật.
3. Khi sử dụng nước mặt cho mục đích kinh tế khác nhau phải tiến hành đồng bộ các biện pháp chống nhiễm bẩn, chống làm bẩn và làm cạn nước.
4. Mục đích sử dụng nước mặt được xác định phù hợp với tính chất và thành phần của nước theo các yêu cầu và các mức đã định. Trong trường hợp đồng thời sử dụng nước cho một vài dạng sử dụng nước thì phải xuất phát từ các yêu cầu khắt khe nhất đối với chất lượng nước mặt.
5. Khi thiết kế, thi công xây dựng và đưa vào sử dụng các xí nghiệp, công trình xây dựng mới hoặc cải tạo lại, và các đối tượng khác mà công trình này có ảnh hưởng tới trạng thái nước mặt cần phải xem xét và tiến hành các biện pháp cần thiết để bảo vệ nước.  
Cấm đưa vào sử dụng các xí nghiệp xây dựng mới hoặc cải tạo lại mà không có các công trình đảm bảo chống nhiễm bẩn đối tượng nước.
6. Khi lập các luận chứng kĩ thuật cho các khu công nghiệp lớn phải tạo hệ thống cung cấp nước khép kín.
7. Cấm không được đổ nước thải không đạt qui định vào nước mặt gây nhiễm bẩn đối tượng nước.  
Mức độ làm sạch nước được xác định bằng thành phần và tính chất của chúng bằng khả năng đồng hòa nguồn nước và theo các yêu cầu của hộ sử dụng đối với chất lượng nước.
8. Chỉ sau khi có giấy phép của các cơ quan có thẩm quyền theo các thủ tục quy định mới được đổ nước thải đạt quy định vào nước mặt, cũng như tiến hành các loại công việc khác trong phạm vi của đối tượng nước và vùng nước được bảo vệ.
9. Khi thay đổi mục đích sử dụng nước, trước khi quy định yêu cầu mới đối với việc đổ nước thải, cần phải được các cơ quan có thẩm quyền xem xét.
10. Cấm đổ các chất thải công nghiệp và các chất thải sinh hoạt chưa được xử lí vào nước mặt.
11. Cấm đổ nước bẩn, rác và hàng hoá từ các tàu thuỷ và các phương tiện nổi khác, cũng như việc để rò rỉ dầu và các sản phẩm dầu xuống nước mặt.
12. Nước thải có nồng độ các chất độc hại vượt quá các mức quy định phải qua khâu làm sạch sơ bộ trước khi đổ vào hệ thống thoát nước của các điểm dân cư.

13. Trong quy hoạch các điểm dân cư và xí nghiệp công nghiệp phải xét đến các biện pháp chống nhiễm bẩn nguồn nước bởi các dòng chảy bề mặt từ các điểm dân cư và các khu công nghiệp.
14. Để nhằm mục đích chống nhiễm bẩn nước mặt dùng cho hệ thống cung cấp tập trung nước sinh hoạt và các mục đích khác, phải quy định các vành đai bảo vệ vệ sinh.
15. Nhằm chống nhiễm bẩn nước do efitrofi (siêu dưỡng), đặc biệt là nơi chứa nước dùng cho hệ thống cung cấp tập trung nước sinh hoạt phải hạn chế việc xâm nhập của các phân tử biogen.
16. Cấm làm nhiễm bẩn nước mặt khi tiến hành các công việc xây dựng và nổ mìn, khi khai thác khoáng sản, khi đặt cáp điện, ống dẫn và các hệ thống giao thông phục vụ nông nghiệp và các dạng công việc khác trong nguồn nước hoặc gần vành đai bảo vệ nước.
17. Ở nơi thả bè gỗ, nồng độ cho phép của các chất nhựa và chất tanin chảy từ gỗ vào nước và lượng cho phép oxi hoà tan trong nước phải theo các quy định hiện hành.
18. Khi tới không được để nước chứa phân khoáng và phân vô cơ hoặc thuốc trừ sâu với nồng độ vượt mức quy định xâm nhập trở lại vào nước bề mặt.
19. Các chỉ tiêu định lượng và định tính trạng thái nước mặt (mức nhiễm bẩn) và nước thải phải được kiểm tra bằng hệ thống theo dõi, đánh giá tin cậy. Các chỉ tiêu này phải được đăng kí Nhà nước.
20. Đối với các đối tượng có nguy cơ gây nhiễm bẩn nước mặt phải soạn thảo kế hoạch các biện pháp và hướng dẫn phòng ngừa và xử lí hậu quả các sự cố tại các đối tượng này.